

Hà Nội, ngày 9 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chính sách học bổng và khen thưởng bậc đại học tại Trường Quốc tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 3868/QĐ-DHQGHN về việc thành lập Trường Quốc tế là đơn vị thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc DHQGHN;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và Hoạt động của Trường Quốc tế được ban hành theo Quyết định số 68/QĐ-DHQGHN ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc DHQGHN;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 28/07/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Chính phủ về học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quy chế công tác sinh viên tại DHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-DHQGHN ngày 05/01/2017 của Giám đốc DHQGHN;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học ở DHQGHN được ban hành kèm theo Quyết định số 5115/ĐT ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc DHQGHN;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chính sách học bổng và khen thưởng tại Trường Quốc tế - DHQGHN.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ học kì 1, năm học 2022-2023 và thay thế toàn bộ các quyết định trước đây về việc ban hành và sửa đổi, bổ sung Quy định về chính sách học bổng tại Trường Quốc tế.

Điều 3 Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các khoa trực thuộc và các sinh viên Trường Quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KH-TC, CTSV, HG.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Quang Thuận

QUY ĐỊNH

Về chính sách học bổng và khen thưởng bậc đại học tại Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số:...792./QĐ-TQT ngày 9 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Quốc tế)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về việc xét, cấp học bổng cho sinh viên (sau đây gọi tắt là người học) đã nhập học vào chương trình đào tạo đại học và tiếng Anh dự bị tại Trường Quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).

Điều 2. Khái niệm học bổng

Học bổng là khoản kinh phí mà người học được nhận thông qua việc Trường Quốc tế trích từ nguồn thu học phí, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, ngân sách nhà nước (nếu có) nhằm hỗ trợ người học trang trải chi phí sinh hoạt, học tập, nghiên cứu tại Trường Quốc tế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- *Thời gian đào tạo tại Việt Nam*: bao gồm thời gian học tiếng Anh dự bị (nếu có) và thời gian thiết kế của khóa đào tạo đại học tại Việt Nam theo quy định.
- *Lớp khóa học*: là lớp có cùng thời điểm nhập học của từng chương trình đào tạo.

Điều 4. Mục đích của việc cấp học bổng

- Khuyến khích người học phấn đấu học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện tốt nhằm tăng cường hiệu quả, đáp ứng mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực

- chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
2. Ưu tiên, đầu tư, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên thuộc diện được xét, cấp học bổng học tập đạt kết quả xuất sắc.
 3. Thu hút học sinh trong và ngoài nước có năng lực học tập và nghiên cứu khá, giỏi, xuất sắc ở bậc THPT, đạt kết quả cao trong kì thi tuyển sinh đại học, các cuộc thi nghiên cứu khoa học, học thuật, các hoạt động phong trào, xã hội;
 4. Tạo điều kiện cho những học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách được tham gia các chương trình đào tạo chất lượng cao của Trường Quốc tế.

Điều 5. Yêu cầu chung của việc quản lý, xét, cấp học bổng và khen thưởng

1. Đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, đúng đối tượng.
2. Đảm bảo thực hiện đúng quy trình và kịp thời trong việc xét và cấp học bổng.
3. Đảm bảo cấp đúng, đủ và sử dụng học bổng theo yêu cầu, mục đích của Trường Quốc tế /nhà tài trợ cấp học bổng và định hướng cấp học bổng của Trường Quốc tế.

Chương II HỌC BỔNG ĐẦU VÀO

Điều 6. Học bổng Thu hút nhân tài

1. Đối tượng

Học sinh có kết quả cao trong kì tuyển sinh đại học hằng năm, trúng tuyển và nhập học vào Trường Quốc tế tại năm xét học bổng.

2. Mức, tiêu chí và chỉ tiêu xét, cấp học bổng

2.1. Học bổng Chu Văn An

Mức học bổng: Miễn giảm 100% học phí. Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách được xem xét hỗ trợ thêm 5.000.000 đồng/ 01 học kì.

Tiêu chí: Học sinh có kết quả học tập 3 năm THPT đạt từ loại Giỏi trở lên, hạnh kiểm đạt loại Tốt; tốt nghiệp THPT và thỏa mãn một trong những điều

kiện sau:

- Học sinh có điểm thi đầu vào bằng điểm thi THPT quốc gia tổ hợp 03 môn) từ 27 điểm trở lên (thuộc khối đăng ký xét tuyển vào ngành đào tạo theo quy định của Trường), hoặc kết quả thi kỳ thi Đánh giá năng lực THPT của ĐHQGHN (HSA) từ 120/150.
- Xét tuyển bằng hình thức khác (thỏa mãn 1 trong 3 điều kiện sau):
 - + Học sinh có điểm SAT có điểm tổ hợp 2 môn Toán, Đọc - Viết kết hợp đạt từ 1350/1600 điểm trở lên; hoặc điểm thi ACT đạt từ 29/36 điểm trở lên.
 - + Học sinh có điểm thi IELTS từ 8.0 trở lên; hoặc điểm thi TOEFL iBT từ 110/120 trở lên.
 - + Học sinh có điểm chứng chỉ A-Level theo kết quả 3 môn các khối xét tuyển THPT theo quy định của ngành đào tạo tương ứng theo năm tuyển sinh đạt từ 85/100 điểm trở lên.
- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc tế và kết quả phỏng vấn.
- Ưu tiên những học sinh đạt thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên.

Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

2.2. Học bổng Nguyễn Văn Đạo

Mức học bổng: 20.000.000/ năm học.

Tiêu chí: Học sinh có kết quả học tập 3 năm THPT đạt từ loại Giới trở lên, hạnh kiểm đạt loại Tốt; tốt nghiệp THPT và thỏa mãn một trong những điều kiện sau:

- Học sinh có điểm thi đầu vào bằng điểm thi THPT quốc gia (tổ hợp 03 môn) từ 26 điểm trở lên (thuộc khối đăng ký xét tuyển vào ngành đào tạo theo quy định của Trường), hoặc kết quả thi kỳ thi Đánh giá năng lực THPT của ĐHQGHN (HSA) từ 115/150.
- Xét tuyển bằng hình thức khác (thỏa mãn 1 trong 3 điều kiện sau):

- + Học sinh có điểm SAT có điểm tổ hợp 2 môn Toán, Đọc - Viết kết hợp đạt từ 1300/1600 điểm trở lên; hoặc điểm thi ACT đạt từ 28/36 điểm trở lên.
- + Học sinh có điểm thi IELTS từ 7.5 trở lên; hoặc điểm thi TOEFL iBT từ 105/120 trở lên.
- + Học sinh có điểm chứng chỉ A-Level theo kết quả 3 môn các khối xét tuyển THPT theo quy định của ngành đào tạo tương ứng theo năm tuyển sinh đạt từ 80/100 điểm trở lên.
- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc tế và kết quả phỏng vấn.
- Ưu tiên những học sinh đạt thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên.

Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

2.3. Học bổng Hiệu trưởng Trường Quốc tế

Mức học bổng: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)/ 01 năm học

Tiêu chí: Học sinh có kết quả học tập 3 năm THPT đạt từ loại Giới trở lên, hạnh kiểm đạt loại Tốt; tốt nghiệp THPT và thỏa mãn một trong những điều kiện sau:

- Học sinh có điểm thi đầu vào bằng điểm thi THPT quốc gia (tổ hợp 03 môn) từ 25 điểm trở lên (thuộc khối đăng ký xét tuyển vào ngành đào tạo theo quy định của Trường), hoặc kết quả thi kỳ thi Đánh giá năng lực THPT của ĐHQGHN (HSA) từ 110/150.
- Xét tuyển bằng hình thức khác (thỏa mãn 1 trong 3 điều kiện sau):
- + Học sinh có điểm SAT có điểm tổ hợp 2 môn Toán, Đọc - Viết kết hợp đạt từ 1250/1600 điểm trở lên; hoặc điểm thi ACT đạt từ 26/36 điểm trở lên.
- + Học sinh có điểm thi IELTS từ 7.0 trở lên; hoặc điểm thi TOEFL iBT từ 100/120 trở lên;
- + Học sinh có điểm chứng chỉ A-Level theo kết quả 3 môn các khối xét tuyển THPT theo quy định của ngành đào tạo tương ứng theo năm tuyển sinh đạt từ

75/100 điểm trở lên.

- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc tế và kết quả phỏng vấn.
- Ưu tiên những học sinh đạt thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên.

Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

3. Nguyên tắc xét học bổng

Học bổng thu hút nhân tài được xét, cấp vào đầu mỗi khóa học.

Kết thúc mỗi học kì, kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên được đánh giá và sử dụng làm căn cứ để xét duy trì học bổng cho học kì đó. Đối với giai đoạn học chương trình tiếng Anh dự bị (nếu có), sinh viên được xét học bổng căn cứ vào điểm ngoại ngữ thuộc chương trình tiếng Anh dự bị và điểm các học phần tiếng Việt, quy theo thang điểm 4 và tính trung bình chung của 2 câu phần điểm. Riêng đối với sinh viên chương trình Liên kết quốc tế, điểm của sinh viên được xét dựa theo điểm ngoại ngữ thuộc chương trình tiếng Anh dự bị.

Sinh viên được thụ hưởng học bổng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác với nhà trường.

4. Các trường hợp xem xét tạm dừng/ ngừng cấp học bổng

4.1. Tạm dừng cấp học bổng

Người học bị tạm dừng cấp học bổng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Điểm trung bình chung học tập tại học kỳ được xét dưới 3.0 (trên thang 4.0).
- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng, dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng (không áp dụng điều này đối với sinh viên đang theo học chương trình tiếng Anh dự bị trong thời hạn 02 học kỳ đầu tiên của khóa học và học kì cuối của chương trình).
- Điểm rèn luyện dưới 70 (trên thang điểm 100).

- Bảo lưu kết quả học tập.
- Chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định của Trường Quốc tế tại thời điểm xét học bổng.
- Vi phạm quy chế ở mức độ đình chỉ thi.
- Sinh viên không đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

4.2. Dừng cấp học bổng

- Sinh viên bị kỷ luật tại Trường từ mức Khiển trách trở lên.
- Sinh viên thuộc một trong các trường hợp tạm dừng cấp học bổng (tham chiếu theo mục 4.1, khoản 4, điều 6, chương II) trong hai kì học liên tiếp, hoặc trong ba kỳ học không liên tiếp trong toàn khoá học.

Điều 7. Học bổng cho học sinh/ sinh viên có thành tích học tập đặc biệt xuất sắc

1. Học bổng Tài năng

1.1. Mức học bổng: Miễn giảm 50%-100% học phí toàn khóa học.

1.2. Tiêu chí:

- Đủ điều kiện được xét tuyển thẳng/ tuyển sớm/ tuyển riêng vào Trường Quốc tế (không áp dụng với chương trình song bằng và liên kết quốc tế) dựa trên thành tích học tập xuất sắc theo quy định/ quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội và Trường Quốc tế tại thời điểm xét tuyển, tốt nghiệp THPT quốc gia và đạt hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT.

- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc tế và kết quả phỏng vấn, Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật sinh viên sẽ xét chọn ra những ứng viên xuất sắc nhất.

1.3. Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh

1.4. Nguyên tắc xét học bổng

Học bổng thu hút nhân tài được xét, cấp vào đầu mỗi khóa học.

Kết thúc mỗi học kì, kết quả học tập, thành tích nghiên cứu khoa học, rèn luyện được sử dụng làm căn cứ để xét duy trì học bổng cho học kì đó.

Đối với giai đoạn học chương trình tiếng Anh dự bị (nếu có), sinh viên được xét học bổng căn cứ vào điểm ngoại ngữ thuộc chương trình tiếng Anh dự bị và điểm các học phần tiếng Việt, quy theo thang điểm 4 và tính trung bình chung của 2 câu phần điểm. Riêng đối với sinh viên chương trình Liên kết quốc tế, điểm của sinh viên được xét dựa theo điểm ngoại ngữ thuộc chương trình tiếng Anh dự bị.

Sinh viên được thụ hưởng học bổng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác với nhà trường.

1.5. Các trường hợp xem xét tạm dừng/ ngừng cấp học bổng

1.5.1. Tạm dừng cấp học

Người học bị tạm dừng cấp học bổng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Điểm trung bình chung học tập tại học kỳ được xét dưới 3.0 (trên thang 4.0).

- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng, dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng (không áp dụng điều này đối với sinh viên đang theo học chương trình tiếng Anh dự bị trong thời hạn 02 học kỳ đầu tiên của khóa học và học kì cuối của chương trình).

- Điểm rèn luyện dưới 70 (trên thang điểm 100).

- Bảo lưu kết quả học tập.

- Chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định của Trường Quốc tế tại thời điểm xét học bổng.

- Vi phạm quy chế ở mức độ đình chỉ thi.

- Sinh viên không đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

1.5.2. Dừng cấp học bổng

- Sinh viên bị kỷ luật tại Trường từ mức Khiển trách trở lên.

- Sinh viên thuộc một trong các trường hợp tạm dừng cấp học bổng (tham chiếu theo mục 1.5.1 khoản 1, điều 7, chương II) trong hai kì học liên tiếp, hoặc trong ba kỳ học không liên tiếp trong toàn khoá học.

2. Học bổng Tài năng Công nghệ và Ngôn ngữ

2.1 Mức học bổng: Miễn giảm 100% học phí học kì đầu tiên.

2.2 Đối tượng: Sinh viên thuộc các ngành công nghệ, kỹ thuật và ngôn ngữ Anh học tập tại Hòa Lạc.

2.3 Tiêu chí: Căn cứ kết quả xét tuyển đầu vào, Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật sinh viên sẽ xét chọn từ trên cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu.

2.4 Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh

Điều 8. Học bổng Chân trời mới

1. Đối tượng cấp học bổng

Những học sinh Trung học phổ thông, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được thông tin và truyền thông từ các chương trình, quỹ từ thiện, các tổ chức uy tín, trúng tuyển vào Trường Quốc tế (không áp dụng với chương trình song bằng và liên kết quốc tế).

2. Mức học bổng: 100% học phí toàn khoá học.

3. Chỉ tiêu: 02 suất/ khóa học

4. Các trường hợp xem xét tạm dừng/ ngừng cấp học bổng

4.1. Tạm dừng cấp học bổng

Người học bị tạm dừng cấp học bổng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Điểm trung bình chung học tập tại học kỳ được xét dưới 2.0 (trên thang 4.0).

- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng, dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng (không áp dụng điều này đối với sinh viên đang theo học chương trình tiếng Anh dự bị trong thời hạn 02 học kỳ đầu tiên của khóa học và học kì cuối của chương trình học).

- Điểm rèn luyện dưới 65 (trên thang điểm 100).
- Bảo lưu kết quả học tập.
- Chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định của Trường Quốc tế tại thời điểm xét học bổng.
- Vi phạm quy chế ở mức độ đình chỉ thi.
- Sinh viên không đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

Với những trường hợp đặc biệt khác sẽ do Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật quyết định.

4.2. Dùng cấp học bổng

- Sinh viên bị kỷ luật tại Trường từ mức Khiển trách trở lên.

Điều 9. Học bổng dành cho sinh viên quốc tế

1. Đối tượng cấp học bổng

Sinh viên quốc tịch nước ngoài trúng tuyển và nhập học các chương trình đào tạo của Trường Quốc tế tại năm xét học bổng.

2. Mức, tiêu chí và chỉ tiêu xét, cấp học bổng

2.1. Học bổng Việt Nam

Mức học bổng: Miễn giảm 100% học phí cho toàn khóa học.

Tiêu chí:

- Đáp ứng được yêu cầu xét tuyển vào chương trình đào tạo đại học do ĐHQGHN cấp bằng.
- Điểm TBC tích lũy THPT hoặc tại cơ sở giáo dục Đại học khác từ 3.5 (trên thang 4.0) trở lên.
- Điểm IELTS từ 7.0 trở lên hoặc TOEFL tương đương từ 95/120 điểm trở lên, hoặc các chứng chỉ tiếng Anh tương đương, hoặc được miễn chứng chỉ ngoại ngữ.
- Ưu tiên sinh viên có thành tích học tập và các hoạt động xã hội xuất sắc.
- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc

tế và kết quả phỏng vấn.

Chỉ tiêu: theo chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên quốc tế theo từng năm.

2.2. *Học bổng Hà Nội*

Mức học bổng: Miễn giảm 50% học phí cho toàn khoá học.

Tiêu chí:

- Đáp ứng được yêu cầu xét tuyển vào chương trình đào tạo đại học do ĐHQGHN cấp bằng.
- Điểm TBC tích lũy THPT hoặc tại cơ sở giáo dục Đại học khác từ 3.2 (trên thang 4.0) trở lên
- Điểm IELTS từ 6.5 trở lên, hoặc TOEFL tương đương từ 80/120 điểm trở lên, hoặc các chứng chỉ tiếng Anh tương đương hoặc được miễn chứng chỉ ngoại ngữ.
- Ưu tiên sinh viên có thành tích học tập và các hoạt động xã hội xuất sắc
- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc tế và kết quả phỏng vấn.

Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

2.3. *Học bổng Sinh viên Quốc tế*

Mức học bổng: Miễn giảm 50% -100% học phí học kì đầu/ năm học đầu.

Tiêu chí:

- Đáp ứng được yêu cầu xét tuyển vào chương trình đào tạo đại học.
- Căn cứ kết quả đánh giá bài luận về chương trình hành động tại Trường Quốc tế và kết quả phỏng vấn.

Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

3. *Nguyên tắc xét học bổng*

Kết thúc mỗi học kì, kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên được đánh giá và sử dụng làm căn cứ để xét duy trì học bổng cho học kì đó. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên sẽ cân nhắc cấp xét mức học bổng dựa trên kết quả học tập và mức độ rèn luyện, đóng góp của sinh viên trong các hoạt động cộng đồng.

Sinh viên được thụ hưởng học bổng có nghĩa vụ nộp đầy đủ học phí/ lệ phí theo quy định của chương trình.

4. Các trường hợp xem xét tạm dừng/ ngừng cấp học bổng

4.1. Tạm dừng cấp học bổng

Người học bị tạm dừng cấp học bổng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Điểm trung bình chung học tập tại học kỳ được xét dưới 3.0 (trên thang 4.0).

- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng, dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng (không áp dụng điều này đối với sinh viên đang theo học chương trình tiếng Anh dự bị trong thời hạn 02 học kỳ đầu tiên của khóa học và học kì cuối cùng của chương trình đào tạo).

- Điểm rèn luyện dưới 70 (trên thang điểm 100).

- Bảo lưu kết quả học tập.

- Chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định của Trường Quốc tế tại thời điểm xét học bổng.

- Vi phạm quy chế ở mức độ đình chỉ thi.

- Sinh viên không đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

4.2. Dừng cấp học bổng

- Sinh viên bị kỷ luật tại Trường từ mức Khiển trách trở lên.

- Sinh viên thuộc một trong các trường hợp tạm dừng cấp học bổng (tham chiếu theo mục 4.1, khoản 4, điều 9, chương II) trong hai kì học liên tiếp, hoặc trong ba kỳ học không liên tiếp trong toàn khóa học.

Chương III

HỌC BỔNG NGẮN HẠN

Điều 10. Học bổng Khuyến khích học tập

1. Đối tượng

Sinh viên có kết quả học tập từ loại giỏi trở lên và điểm rèn luyện từ 75

điểm trở lên trong học kỳ dùng để xét học bổng, trong đó không có học phần nào dưới C+ và không bị kỷ luật.

2. Mức, tiêu chí và chỉ tiêu xét, cấp học bổng

2.1. Học bổng Xuất sắc – Hạng 1

Mức học bổng: cấp 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)/ 01 học kì.

Tiêu chí:

- Đạt kết quả học tập loại xuất sắc (điểm trung bình chung học kỳ đạt từ 3.8 trên thang 4.0 trở lên);
- Đạt giải nghiên cứu khoa học từ cấp Trường Quốc tế trở lên (không áp dụng đối với sinh viên năm nhất); thành tích nghiên cứu khoa học có giá trị để xét học bổng trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm cấp có thẩm quyền ra quyết định;
- Điểm rèn luyện từ 75/100 điểm trở lên;
- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ không dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng (không áp dụng điều kiện này đối với học kì cuối), dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng;
- Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này);
- Gương mẫu thực hiện các nội quy, quy định của Trường Quốc tế, của ĐHQGHN và của trường đối tác nước ngoài;
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể của lớp, của Trường, có ảnh hưởng tích cực trong toàn Trường;

Chỉ tiêu: mỗi chương trình đào tạo 01 sinh viên/ 01 học kì.

2.2. Học bổng Xuất sắc – Hạng 2

Mức học bổng: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)/ 01 học kì.

Tiêu chí:

- Đạt kết quả học tập loại xuất sắc (điểm trung bình chung học kỳ đạt từ 3.6 trên thang 4.0 trở lên);
- Đạt giải nghiên cứu khoa học từ cấp Trường Quốc tế trở lên (không áp dụng đối với sinh viên năm nhất); thành tích nghiên cứu khoa học có giá trị để

xét học bổng trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm cấp có thẩm quyền ra quyết định;

- Điểm rèn luyện từ 75/100 điểm trở lên;
- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ không dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng (không áp dụng điều kiện này với học kì cuối), dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng;
- Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này);
- Gương mẫu thực hiện các nội quy, quy định của Trường Quốc tế, của ĐHQGHN và của trường đối tác nước ngoài;
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể của lớp, của Trường, có ảnh hưởng tích cực trong toàn Trường;

Chỉ tiêu: mỗi chương trình đào tạo 01 sinh viên/ 01 học kì.

2.3. Học bổng Xuất sắc – Hạng 3

Mức học bổng: 15.000.000 đ (mười lăm triệu đồng)/ 01 học kì.

Tiêu chí:

- Đạt kết quả học tập loại giỏi (điểm trung bình chung học kỳ đạt từ 3.4 trên thang 4.0 trở lên);
- Đạt giải nghiên cứu khoa học từ cấp Trường Quốc tế trở lên (không áp dụng đối với sinh viên năm nhất); thành tích nghiên cứu khoa học có giá trị để xét học bổng trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm cấp có thẩm quyền ra quyết định;
- Điểm rèn luyện từ 75/100 điểm trở lên;
- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ không dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng (không áp dụng điều kiện này với học kì cuối), dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng;
- Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này);
- Gương mẫu thực hiện các nội quy, quy định của Trường Quốc tế, của

ĐHQGHN và của trường đối tác nước ngoài;

- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể của lớp, của Trường, có ảnh hưởng tích cực trong toàn Trường;

Chỉ tiêu: chỉ tiêu học bổng được phân bổ cho mỗi lớp khóa học, mỗi chương trình và được xác định theo từng năm căn cứ vào tình hình thực tiễn.

2.4. Học bổng Giỏi – Hạng 1

Mức học bổng: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/ 01 học kỳ.

Tiêu chí:

- Đạt kết quả học tập loại giỏi (điểm trung bình chung học kỳ đạt từ 3.3 trên thang 4.0 trở lên);

- Điểm rèn luyện từ 75/100 điểm trở lên;

- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ không dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng (không áp dụng điều kiện này với học kì cuối), dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng;

- Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

- Gương mẫu thực hiện các nội quy, quy định của Trường Quốc tế, của ĐHQGHN và của trường đối tác nước ngoài;

- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể của lớp, của Trường, có ảnh hưởng tích cực trong toàn Trường;

Chỉ tiêu: chỉ tiêu học bổng được phân bổ cho mỗi lớp khóa học, mỗi chương trình và được xác định theo từng năm căn cứ vào tình hình thực tiễn.

2.5. Học bổng Giỏi – Hạng 2

Mức học bổng: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng)/ 01 học kỳ.

Tiêu chí:

- Đạt kết quả học tập loại giỏi (điểm trung bình chung học kỳ đạt từ 3.2 trên thang 4.0 trở lên);

- Điểm rèn luyện từ 75/100 điểm trở lên;

- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ không dưới 14 tín chỉ đối với

chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng (không áp dụng điều kiện này với học kì cuối), dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng;

- Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

- Gương mẫu thực hiện các nội quy, quy định của Trường Quốc tế, của ĐHQGHN và của trường đối tác nước ngoài;

- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể của lớp, của Trường, có ảnh hưởng tích cực trong toàn Trường;

Chỉ tiêu: chỉ tiêu học bổng được phân bổ cho mỗi lớp khóa học, mỗi chương trình và được xác định theo từng năm căn cứ vào tình hình thực tiễn.

2.6. Học bổng Công dân toàn cầu

Mức học bổng: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/suất.

Tiêu chí: Sinh viên có điểm trung bình chung cao nhất của mỗi cấp độ của từng giai đoạn trong chương trình tiếng Anh dự bị (Không thấp hơn 7.5/ thang điểm 10).

Chỉ tiêu: 01 sinh viên/ cấp độ.

3. Nguyên tắc xét học bổng

- Học bổng Khuyến khích học tập được xét, cấp theo từng học kỳ.

- Kết quả học tập, rèn luyện và việc thực hiện các nội quy, quy định của Trường Quốc tế, của trường đối tác nước ngoài của sinh viên ở cuối mỗi học kỳ được sử dụng làm căn cứ để xét, cấp học bổng ở học kì đó.

- Sinh viên được thụ hưởng học bổng có nghĩa vụ nộp đầy đủ học phí/ lệ phí theo quy định của chương trình. Sinh viên không hoàn thành nghĩa vụ học phí/lệ phí không được xét, cấp học bổng.

- Hiệu trưởng quyết định cấp các loại học bổng theo từng cấp độ, từng giai đoạn.

Điều 11. Học bổng Tương thân tương ái

Học bổng Tương thân tương ái là học bổng dành cho người học có hoàn cảnh khó khăn trong quá trình học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học tại

Trường.

1. Đối tượng

- Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020; Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2021 quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với các mảng; và Nghị định số 131/2021/NĐ-CP hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2022, quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

- Người học thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Người học người dân tộc thiểu số, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

- Người học bị bệnh nặng, khuyết tật, mồ côi cha mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động.

- Người học có hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn đột xuất do thiên tai, hỏa hoạn hoặc người thân (bố, mẹ đẻ) bị tai nạn, bệnh tật hiểm nghèo, mất khả năng lao động.

- Người thuộc đối tượng nhận học bổng chính sách theo điều 9, chương IV, nghị định 84/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2020 quy định chi tiết về một số điều của luật giáo dục.

2. Mức, tiêu chí xét, cấp học bổng

Mức học bổng: Miễn giảm 15%-50% học phí/ học kỳ được xét cấp học bổng.

Tiêu chí

- Đối với những sinh viên trúng tuyển và nhập học vào Trường Quốc tế tại năm xét học bổng:

+ Kết quả học tập 3 năm THPT đạt từ loại Khá trở lên; hạnh kiểm lớp 12 đạt loại Tốt;

+ Sinh viên có chứng nhận theo quy định của pháp luật của các cơ quan có

thẩm quyền thuộc một trong các đối tượng nêu trên;

- Đối với những sinh viên đang theo học tại Trường:

- + Điểm trung bình chung học tập học kì từ 2.0 (trên thang 4.0) trở lên;
- + Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ không dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng (không áp dụng điều này đối với sinh viên đang học ngoại ngữ bổ sung trong thời hạn 02 học kỳ đầu của khóa học và học kì cuối); dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng;
- + Điểm rèn luyện đạt từ 65/100 điểm trở lên, với các sinh viên gấp hoàn cảnh khó khăn, thuộc đối tượng người khuyết tật, không có khả năng tích lũy điểm rèn luyện có thể được hỗ trợ cộng thêm điểm rèn luyện ưu tiên, được xem xét theo từng trường hợp cụ thể và quyết định bởi Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật.

+ Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

+ Sinh viên có chứng nhận theo quy định của pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền thuộc một trong các đối tượng nêu trên;

Chỉ tiêu: Tùy theo tình hình thực tiễn triển khai.

3. Nguyên tắc xét học bổng

Học bổng hỗ trợ học tập được xét, cấp theo từng học kì. Sinh viên thuộc đối tượng thứ nhất của mục 1 chỉ cần cung cấp giấy chứng nhận khi nhập học 1 lần, Trường sẽ căn cứ kết quả học tập hàng kỳ và tự động xét học bổng cho sinh viên thuộc đối tượng này.

Sinh viên được thụ hưởng học bổng có nghĩa vụ nộp đầy đủ học phí/ lệ phí theo quy định của chương trình.

Điều 12. Học bổng dành cho sinh viên có thành tích nghiên cứu khoa học, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động phong trào đặc biệt xuất sắc

1. Học bổng Nhà Khoa học trẻ

1.1. Mức học bổng: theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

1.2. Tiêu chí:

- Sinh viên là tác giả, đồng tác giả sản phẩm khoa học công nghệ đạt giải hoặc được nghiệm thu cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Sinh viên là tác giả các bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc hệ thống cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc các báo cáo khoa học đăng ký yếu hội nghị, hội thảo thuộc WoS/Scopus;
- Sinh viên đạt giải thưởng các cuộc thi về khoa học công nghệ cấp quốc gia, quốc tế.
- Địa chỉ tác giả trên các sản phẩm KH&CN, bài báo là địa chỉ Trường Quốc tế, ĐHQGHN
- Được Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật sinh viên phê duyệt.

1.3. Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm.

2. Học bổng Ngôi sao Trường Quốc tế

2.1. Mức học bổng: từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến miễn 100% học phí cả khóa học. Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật căn cứ vào thành tích của học sinh/sinh viên quyết định mức học bổng.

2.2. Tiêu chí

- Đối tượng học sinh/sinh viên trúng tuyển và nhập học vào Trường Quốc tế có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các hoạt động xã hội, hoạt động phong trào, đạt giải cao trong các cuộc thi cấp quốc gia và quốc tế như các cuộc thi tài năng, Đường lên đỉnh Olympia, Thể thao, nghệ thuật... do đơn vị có uy tín tổ chức.

- Sinh viên có chứng nhận của các cơ quan, tổ chức, đơn vị giáo dục có thẩm quyền thuộc một trong các đối tượng nêu trên.

- Được Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật sinh viên phê duyệt.

2.3. Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

2.4. Các trường hợp xem xét tạm dừng/ ngừng cấp học bổng

2.4.1. Tạm dừng cấp học bổng

Người học bị tạm dừng cấp học bổng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Điểm trung bình chung học tập tại học kỳ được xét dưới 2.5 (trên thang 4.0).

- Số lượng tín chỉ tích lũy trong 1 học kỳ dưới 14 tín chỉ đối với chương trình do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng, dưới 10 tín chỉ đối với chương trình do đối tác cấp bằng (không áp dụng điều này đối với sinh viên đang theo học chương trình tiếng Anh dự bị trong thời hạn 02 học kỳ đầu tiên của khóa học và học kì cuối của chương trình).

- Điểm rèn luyện dưới 65 (trên thang điểm 100).
- Bảo lưu kết quả học tập.
- Chưa hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định của Trường Quốc tế tại thời điểm xét học bổng.
- Vi phạm quy chế ở mức độ đình chỉ thi.
- Sinh viên đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh theo quy định của từng chương trình đào tạo (chi tiết xem tại Phụ lục số 1 của Quy định này).

2.4.2. Dùng cấp học bổng

- Sinh viên bị kỷ luật tại Trường từ mức Khiển trách trở lên.
- Sinh viên thuộc một trong các trường hợp tạm dừng cấp học bổng (tham chiếu theo mục 2.4.1, khoản 2, điều 12, chương III) trong hai kì học liên tiếp, hoặc trong ba kỳ học không liên tiếp trong toàn khóa học.

Điều 13. Học bổng kết hợp với các trường đối tác

1. Học bổng Study tour "The HELP Xperience"

- Giá trị học bổng: 25.000.000 VNĐ/sinh viên (tương đương 1.000 Đô la Mỹ)
- Tiêu chí: Nhóm sinh viên ngành Marketing có kết quả học tập và kết quả phỏng vấn cao nhất được hội đồng Thi đua khen thưởng xét chọn.

Căn cứ xét chọn gồm:

- + Điểm xét tuyển (tính cả điểm ưu tiên) theo năm tuyển sinh.
- + Đơn xin xét học bổng
- + Kết quả phỏng vấn (trừ các thí sinh xuất sắc được Hội đồng Thi đua, khen

thưởng và Kỷ luật đặc cách miễn phỏng vấn, nếu có) thành tích xét từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu.

- Chỉ tiêu: được xác nhận theo từng năm tuyển sinh.
- Sinh viên được cấp học bổng này vẫn được xét cấp 01 loại học bổng khác thuộc chính sách học bổng của Trường Quốc tế.

2. Học bổng Hiệu trưởng VNUIS – HELP

- Giá trị học bổng: 30.000.000 VNĐ/sinh viên (tương đương 1.288 Đô la Mỹ)
- Tiêu chí: Sinh viên ngành Marketing có điểm TBC 4 học kỳ 1 - 4 tại Trường cao nhất, trong đó không có kỳ nào học dưới 14 tín chỉ, không có môn nào dưới điểm C+.
- Thời gian thực hiện: học kỳ 6 (kỳ học nước ngoài tại ĐH HELP)
- Chỉ tiêu: được xác nhận theo từng năm tuyển sinh.

3. Học bổng đại sứ sinh viên VNUIS – HELP

- Giá trị học bổng: 10.000.000 VNĐ/sinh viên (tương đương 429 Đô la Mỹ)
- Dành cho 01 sinh viên ngành Marketing được lựa chọn đại diện lớp Khóa trong kì học tại trường đại học HELP (ngoài số sinh viên được trao học bổng Hiệu trưởng VNUIS - HELP)
- Thời gian thực hiện: học kỳ 6 (kỳ học nước ngoài tại ĐH HELP)
- Sinh viên được cấp học bổng này vẫn được xét cấp 01 loại học bổng khác thuộc chính sách học bổng của Trường Quốc tế.

4. Học bổng miễn phí 100% Trại hè Leadership Camp

- Giá trị học bổng: 12.500.000 VNĐ/sinh viên (tương đương 500 Đô la Mỹ)
- Tiêu chí: Sinh viên nhập học sau khi trúng tuyển hình thức xét tuyển thẳng /hoặc trúng tuyển theo xét tuyển lọc ảo với nguyện vọng 1 vào ngành Quản lý song bằng/ Quản lí.

Căn cứ xét tuyển gồm:

- + Điểm xét tuyển (tính cả điểm ưu tiên) theo năm tuyển sinh.
- + Đơn xin xét học bổng
- + Kết quả phỏng vấn (trừ các thí sinh xuất sắc được Hội đồng Thi đua, khen

thưởng và Kỷ luật đặc cách miễn phỏng vấn, nếu có) Thành tích xét từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu.

- Chỉ tiêu: được xác nhận theo từng năm tuyển sinh.
- Sinh viên được cấp học bổng này vẫn được xét cấp 01 loại học bổng khác thuộc chính sách học bổng của Trường Quốc tế.

5. Học bổng Hiệu trưởng VNUIS – Keuka

- Giá trị học bổng: 50.000.000 VNĐ/sinh viên (tương đương 2.000 Đô la Mỹ)
- Tiêu chí: Sinh viên ngành Quản lý song bằng/ Quản lý có điểm trung bình chung 03 học kỳ 1 - 3 tại Trường cao nhất, trong đó không có kỳ nào học dưới 14 tín chỉ (đối với chương trình Quản lý song bằng), dưới 10 tín chỉ (đối với chương trình Quản lý), không có môn nào dưới điểm C+, điểm trung bình chung học tập mỗi học kỳ không thấp hơn 2.5/4.0, điểm trung bình chung đánh giá rèn luyện đạt tối thiểu 70 điểm.
- Chỉ tiêu: được xác nhận theo từng năm tuyển sinh.

6. Học bổng Đại sứ sinh viên VNUIS – Keuka

- Giá trị học bổng: 17.500.000 VNĐ/sinh viên (tương đương 700 Đô la Mỹ)
- Dành cho 01 sinh viên được lựa chọn đại diện lớp/ khóa trong kì học tại trường ĐH Keuka.
- Sinh viên được cấp học bổng này vẫn được xét cấp 01 loại học bổng khác thuộc chính sách học bổng của Trường Quốc tế.

Chương IV

CÁC QUY TRÌNH KHÁC VỀ HỌC BỔNG

Điều 14. Chuyển đổi thang điểm

Trường tổ chức các chương trình đào tạo liên kết với nhiều trường, nhiều nước khác nhau; quy trình tổ chức, đào tạo, kiểm tra đánh giá của từng chương trình cũng khác nhau, thang điểm thuộc hệ thống khảo thí của các trường đại học nước ngoài liên kết với Trường khác nhau. Việc xem xét, giải quyết đặc điểm này và các yếu tố đặc thù khác do Hội đồng Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật sinh viên của Trường quyết định.

Nguyên tắc chung trong khi xét cấp học bổng, các thang điểm này đều được quy về thang điểm 4 của Việt Nam, làm tròn ở mức 02 chữ số thập phân.

Điều 15. Thứ tự ưu tiên của các tiêu chí xét học bổng

Học bổng được xét từ trên xuống dưới theo thứ tự ưu tiên sau:

- Kết quả học tập theo kỳ
- Kết quả rèn luyện theo kỳ
- Tổng số tín chỉ tích lũy trong kỳ
- Các thành tích, giải thưởng khác
- Hoàn cảnh gia đình
- Các đóng góp cho phong trào, xã hội
- Trung bình chung kết quả học tập tích lũy
- Trung bình chung kết quả rèn luyện tích lũy
- Tổng số tín chỉ tích lũy trong toàn khoá học

Điều 16. Lựa chọn học bổng

Tại một thời điểm, mỗi sinh viên chỉ được nhận 01 loại học bổng do Trường Quốc tế cấp (trừ các loại Học bổng đại sứ sinh viên, Học bổng Study tour The HELP Xperience, Học bổng Trại hè Leadership Camp kết hợp với các Trường đối tác). Sinh viên có quyền lựa chọn loại học bổng trong trường hợp đạt tiêu chuẩn từ 02 loại học bổng trở lên.

Sinh viên Học bổng đầu vào (học bổng dài hạn) muốn lựa chọn học bổng khác cần làm đơn xin từ chối nhận học bổng dài hạn để có thể lựa chọn các loại học bổng ngắn hạn khác của trường.

Điều 17. Thời hạn cấp học bổng

- Sinh viên được cấp học bổng đầu vào và học bổng khuyến khích học tập tối đa trong 04 năm, 8 học kỳ hoặc 4.5 năm, 9 kỳ (theo khung chương trình đào tạo chuẩn của từng ngành học). Thời gian này không bao gồm thời gian tham gia chương trình tiếng Anh dự bị và thời gian bảo lưu.

- Kết quả xét học bổng của học kỳ nào được căn cứ trên điểm trung bình

chung học tập và kết quả đánh giá rèn luyện tại chính kỳ đó.

Điều 18. Quy định điểm thưởng về nghiên cứu khoa học

1. Cách tính điểm thưởng về nghiên cứu khoa học (NCKH) khi xét học bỗng

1.1. Sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp

TT	Nội dung	Thang điểm thưởng		
		Quy định ĐHQGHN	Trưởng nhóm	Thành viên
1	Đề tài đạt giải sinh viên NCKH cấp ĐHQGHN và tương đương trở lên			
1.1	<i>Giải nhất</i>	0.20	0.20	0.15
1.2	<i>Giải nhì</i>	0.15	0.15	0.10
1.3	<i>Giải ba</i>	0.10	0.10	0.07
1.4	<i>Giải khuyến khích</i>	0.07	0.07	0.05
2	Đề tài đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) sinh viên NCKH cấp Khoa			
2.1	<i>Giải nhất</i>	0.10	0.10	0.07
2.2	<i>Giải nhì</i>	0.07	0.07	0.05
2.3	<i>Giải ba</i>	0.05	0.05	0.04
2.4	<i>Giải khuyến khích</i>	Bỏ	0.04	0.03
2.5	<i>Đề tài sinh viên NCKH cấp Khoa</i> được nghiệm thu và có báo cáo Poster		0.03	0.02

1.2. Sinh viên công bố ấn phẩm khoa học

TT	Loại ấn phẩm	Thang điểm thưởng	
		Tác giả chính	Tác giả phụ
1	Tạp chí khoa học		
1.1	Bài báo công bố trên tạp chí thuộc danh mục cơ sở dữ liệu ISI/Scopus hoặc ngoài hệ thống ISI/Scopus nhưng thuộc NXB có uy tín trên thế giới hoặc thuộc Nhà xuất bản (NXB) của 300 trường đại học hàng đầu thế giới theo Bảng xếp hạng QS World University Rankings ³ hoặc thuộc các NXB uy tín như Taylor and Francis, Wiley,	0.30	0.20

	Springer, Sage, Emerald, Pro-Quest...		
1.2	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc gia (được Hội đồng CDGSNN công nhận) hoặc tạp chí quốc tế khác không thuộc mục 1.1, xuất bản tiếng Anh và có mã số ISBN	0.20	0.15
1.3	Bài viết trên các tạp chí thương mại (Trade Journals)	0.03	0.02
2	Sách		
2.1	Chương trong sách xuất bản tại nước ngoài được tổ chức SCImago xếp hạng (Book Series) hoặc được xuất bản tại NXB nước ngoài có uy tín như Taylor and Francis, Wiley, Springer, Sage, Emerald, Pro-Quest...	0.30	0.20
2.2	Chương trong sách xuất bản trong nước hoặc nước ngoài xuất bản tiếng Anh và có mã số chuẩn ISBN	0.20	0.15
3	Kỷ yếu và hội nghị, hội thảo		
3.1	Trình bày báo cáo tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế được SCImago xếp hạng (Conferences and Proceedings) hoặc được các hội, hiệp hội khoa học, NXB uy tín (Taylor and Francis, Wiley, IGI Global, Nature, Springer, Sage, Emerald, Pro-Quest, IEEE...) hoặc có tạp chí ISI/Scopus bảo trợ;	0.25	0.20
3.2	Báo cáo được đăng trong kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế được SCImago xếp hạng (Conferences and Proceedings) hoặc được các hội, hiệp hội khoa học, NXB uy tín (Taylor and Francis, Wiley, IGI Global, Nature, Springer, Sage, Emerald, Pro-Quest, IEEE...) hoặc có tạp chí ISI/Scopus bảo trợ;	0.20	0.15
3.3	Báo cáo tại hội nghị, hội thảo cấp bộ và tương đương trở lên hoặc hội thảo quốc tế khác không thuộc mục 3.1 và 3.2 (có mã số ISBN)	0.15	0.07
3.3	Báo cáo được đăng tại các hội nghị, hội thảo khoa học cấp trường đại học và tương đương.	0,07	0,04

Ghi chú:

- Đối với một đề tài đạt nhiều giải thưởng khác nhau, sinh viên sẽ được xét điểm thưởng ở giải thưởng có mức điểm thưởng cao nhất.
- Sinh viên đạt được nhiều thành tích NCKH khác nhau (của các đề tài khác) trong học kỳ được cộng dồn điểm thưởng. Tổng số điểm thưởng thành tích nghiên

cứu khoa học sau khi cộng dồn không quá **0,35 điểm**.

2. Quy trình tiếp nhận và công nhận điểm thưởng nghiên cứu khoa học để xét học bổng

Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác phát triển là đơn vị tiếp nhận và xử lý minh chứng về các thành tích nghiên cứu khoa học để xác nhận điểm thưởng nghiên cứu khoa học cho sinh viên theo học kỳ và gửi kết quả cho Phòng Công tác sinh viên để làm căn cứ xét học bổng.

Chương V

QUY TRÌNH XÉT, CẤP HỌC BỔNG

Điều 19. Xét học bổng

Bước 1: Đầu mỗi học kỳ chính, Trường Quốc tế sẽ thông báo về việc xét cấp và duy trì học bổng tới người học.

- Đối với việc xét cấp Học bổng cho đối tượng đạt thành tích nghiên cứu khoa học đặc biệt xuất sắc, đối tượng có thành tích nghiên cứu khoa học, hoạt động xã hội, hoạt động phong trào đặc biệt xuất sắc và đối tượng Học bổng chính sách, sinh viên làm đơn đề nghị cấp học bổng theo mẫu quy định kèm hồ sơ minh chứng.

- Các học bổng khác, Phòng Công tác sinh viên căn cứ định mức, tiêu chí và chỉ tiêu của từng mức học bổng lên danh sách dự kiến sinh viên nhận học bổng.

Bước 2: Phòng Công tác sinh viên tiếp nhận kết quả học tập từ Phòng Đào tạo trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi có kết quả học tập chính thức của kỳ học trước, tiến hành triển khai đánh giá rèn luyện để phục vụ công tác xét học bổng.

Bước 3: Phòng Công tác sinh viên thông báo danh sách sinh viên đủ điều kiện để xét học bổng để xác nhận về kết quả học tập và rèn luyện. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo, sinh viên có trách nhiệm kiểm tra và gửi ý kiến phản hồi Phòng Công tác sinh viên.

Bước 4: Trong vòng 05 ngày làm sau thời hạn giải quyết các khiếu nại, phản hồi từ người học, Phòng Công tác sinh viên tập hợp danh sách và đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường.

Bước 5: Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường tổ chức họp, xét chọn từ người đạt tiêu chuẩn theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu quy định và trình Hiệu trưởng ra quyết định.

Điều 20. Cấp học bổng

Căn cứ vào kết quả xét học bổng của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường Quốc tế, nhà trường thông báo và tổ chức trao học bổng cho sinh viên vào đầu mỗi học kỳ.

Chương VI

KHEN THƯỞNG SINH VIÊN

Điều 21. Đối tượng là Thủ khoa đầu vào và Thủ khoa tốt nghiệp các chương trình đào tạo

1. Thủ khoa đầu vào các chương trình đào tạo

Mức khen thưởng: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/sinh viên.

Tiêu chí:

- Học sinh có điểm thi đầu vào cao nhất của từng chương trình đào tạo, thi đỗ tốt nghiệp THPT quốc gia và đạt hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT.

- Ưu tiên những học sinh đạt thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên.

Chỉ tiêu: 01 sinh viên/ 01 ngành đào tạo

2. Thủ khoa tốt nghiệp xuất sắc toàn trường

Mức khen thưởng: 5.000.000 đồng (hai triệu đồng)/sinh viên.

Tiêu chí:

- Tốt nghiệp đứng đầu các chương trình đào tạo, kết quả học tập đạt loại Giỏi trở lên, có điểm rèn luyện đạt từ 85 điểm trở lên;

- Không bị thi lại bất kì môn nào trong suốt quá trình học tập;

- Có đóng góp tích cực trong công tác Đoàn và phong trào sinh viên;
- Ưu tiên sinh viên đạt giải cao trong các kì thi quốc gia, quốc tế hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được ứng vào thực tế mang lại lợi ích cho cộng đồng, xã hội; các cá nhân vượt khó vươn lên trong học tập.

Chỉ tiêu: 01 sinh viên/ năm học.

3. Thủ khoa tốt nghiệp của chương trình đào tạo

Mức khen thưởng: 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/sinh viên.

Tiêu chí:

- Có điểm trung bình chung học tập toàn khóa cao nhất theo chương trình đào tạo, có điểm rèn luyện từ 80 điểm trở lên;
- Không bị thi lại bất kỳ học phần nào trong suốt quá trình học tập;
- Ưu tiên sinh viên có đóng góp tích cực trong công tác Đoàn và phong trào sinh viên; đạt giải cao trong các kì thi quốc gia, quốc tế hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được ứng vào thực tế mang lại lợi ích cho cộng đồng, xã hội; các cá nhân vượt khó vươn lên trong học tập.

Chỉ tiêu:

- 01 sinh viên/ 01 chương trình đào tạo.

Trong trường hợp sinh viên đã nhận khen thưởng Thủ khoa tốt nghiệp xuất sắc sẽ không được nhận khen thưởng cho thủ khoa tốt nghiệp của chương trình đào tạo đó.

4. Sinh viên có điểm tốt nghiệp cao nhất chương trình đào tạo

Mức khen thưởng: 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/sinh viên.

Tiêu chí:

- Có điểm trung bình chung học tập toàn khóa cao nhất theo chương trình đào tạo;

Chỉ tiêu:

- 01 sinh viên/ 01 chương trình đào tạo.

Trong trường hợp sinh viên đã nhận khen thưởng Thủ khoa tốt nghiệp xuất sắc/ thủ khoa tốt nghiệp của chương trình đào tạo sẽ không được nhận khen

thưởng cho sinh viên có điểm tốt nghiệp cao nhất chương trình đào tạo.

Điều 22. Đối tượng là sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện

1. Đạt Danh hiệu “Sinh viên xuất sắc” theo năm học

Mức khen thưởng: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/sinh viên.

Tiêu chí:

- Đạt kết quả học tập loại Xuất sắc: điểm trung bình chung năm học đạt từ 3,60 trở lên và không có điểm từ F trở xuống;
- Kết quả rèn luyện đạt từ 80 điểm trở lên;
- Không bị kỷ luật hoặc vi phạm quy chế thi, không học lại, thi lại;
- Hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định.

2. Đạt Danh hiệu “Sinh viên có điểm trung bình chung học tập cao nhất toàn khóa” theo năm học

Mức khen thưởng: 500.000 đồng.

Tiêu chí:

- Đạt điểm trung bình chung học tập cao nhất năm học ở mỗi khóa học/ mỗi chương trình đào tạo; không có điểm từ F trở xuống;
- Kết quả rèn luyện đạt từ 80 điểm trở lên;
- Không bị kỷ luật hoặc vi phạm quy chế thi, không học lại, thi lại;
- Hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác theo quy định.

Chỉ tiêu: 01 sinh viên/ khóa/ chương trình đào tạo.

3. Đạt danh hiệu Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp cơ sở

Mức khen thưởng: 500.000 đồng.

Tiêu chí: Sinh viên chấp hành nghiêm túc các quy định, có ý thức tốt trong học tập, rèn luyện, cống hiến, đạt kết quả tiêu biểu xuất sắc thuộc một trong các lĩnh vực: học tập và rèn luyện; hoạt động xã hội, cộng đồng, đóng góp vào sự nghiệp phát triển và lan tỏa thương hiệu ĐHQGHN và Trường Quốc tế, cụ thể:

- Lĩnh vực học tập và rèn luyện: Có kết quả học tập giỏi trở lên, kết quả rèn luyện đạt tốt, đồng thời đạt một trong các thành tích sau:

+ Đạt giải trong các kỳ thi Olympic khu vực, quốc tế hoặc đạt giải Nhất trong kỳ thi học sinh giỏi, Olympic quốc gia.

+ Đạt giải Nhất cấp quốc gia hoặc cấp bộ, ngành trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ĐHQGHN về nghiên cứu khoa học, văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao.

+ Có các công bố quốc tế tiêu biểu, sinh viên là tác giả duy nhất hoặc tác giả chính.

+ Có ý tưởng, sản phẩm khởi nghiệp đạt giải chính thức trong các cuộc thi khởi nghiệp cấp bộ, ngành.

+ Phát triển thành công dự án khởi nghiệp, dự án được nhà đầu tư chấp nhận đầu tư.

- Lĩnh vực hoạt động xã hội, cộng đồng: có kết quả học tập từ 3.2 trở lên, kết quả rèn luyện đạt tốt, tích cực tham gia hoạt động xã hội, cộng đồng với vai trò lãnh đạo hoặc vị trí chủ chốt, các hoạt động tạo hiệu ứng lớn, góp phần giả quyết những vấn đề cụ thể, quan trọng trong cộng đồng, xã hội, được cấp có thẩm quyền ghi nhận, góp phần làm lan tỏa mạnh thương hiệu ĐHQGHN.

Chỉ tiêu: không quá 5% tổng số sinh viên.

4. Đạt giải Nhất/ Nhì/ Ba trong các cuộc thi học sinh giỏi từ cấp Tỉnh / Thành phố (đối với thành phố tương đương cấp Tỉnh) trở lên

Mức khen thưởng:

Cấp Tỉnh / Thành phố (đối với thành phố tương đương cấp Tỉnh)

- Giải Nhất: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/sinh viên;
- Giải Nhì: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/sinh viên;
- Giải Ba: 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/sinh viên.

Cấp Quốc gia/ Quốc tế:

- Giải Nhất: 6.000.000 đồng (ba triệu đồng)/sinh viên;
- Giải Nhì: 5.000.000 đồng (hai triệu đồng)/sinh viên;
- Giải Ba: 4.000.000 đồng (một triệu đồng)/sinh viên;
- Giải Khuyến khích: 3.000.000 đồng (một triệu đồng)/sinh viên.

Tiêu chí:

- Học sinh đạt giải Nhất/ Nhì/ Ba trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp Tỉnh/ Thành phố, cấp Quốc gia/ Quốc tế thi đỗ tốt nghiệp THPT quốc gia và đạt hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT.

Sinh viên sẽ được khen thưởng với mức thành tích cao nhất.

Chỉ tiêu: Xác định theo từng năm tuyển sinh.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Tổ chức thực hiện

- Trưởng các phòng chức năng, các khoa chuyên môn trực thuộc và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.
- Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, bổ sung nhằm phù hợp với thực tiễn hoạt động của Trường Quốc tế.
- Đối với các trường hợp đặc biệt, Phòng Công tác sinh viên đề xuất ý kiến trình Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên xem xét, tham mưu cho Hiệu trưởng ra quyết định.

Điều 24 . Hiệu lực thi hành

- Quy định này thay thế toàn bộ các Quyết định sửa đổi, bổ sung và Quy định về chính sách học bổng trước đây do Trường Quốc tế ban hành.
- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng kể từ học kì I, năm học 2022 - 2023.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Quang Thuận

Phụ lục 1.

Điều kiện tiếng Anh để được cấp học bổng theo từng chương trình đào tạo
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 192/QĐ-TQT ngày 9. tháng 8. năm 2022
 của Hiệu trưởng Trường Quốc tế)*

STT	Tên ngành	Yêu cầu trình độ tiếng Anh tối thiểu	Yêu cầu về thời điểm muộn nhất có chứng chỉ ngoại ngữ
1.	Kinh doanh quốc tế	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
2.	Kế toán, Phân tích và Kiểm toán	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
3.	Hệ thống thông tin quản lý	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
4.	Tin học và Kỹ thuật máy tính	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
5.	Phân tích dữ liệu kinh doanh	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
6.	Marketing (song bằng VNU-HELP)	Chứng chỉ IELTS 5.5 hoặc TOEFL iBT 72	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
7.	Quản lý (song bằng VNU-Keuka)	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
8.	Tự động hóa và Tin học (Kỹ sư)	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 03 năm học tập tại Trường Quốc tế
9.	Công nghệ thông tin ứng dụng	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 02 năm học tập tại Trường Quốc tế
10.	Công nghệ tài chính và kinh doanh số	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 02 năm học tập tại Trường Quốc tế
11.	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp và Logistics	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 02 năm học tập tại Trường Quốc tế

STT	Tên ngành	Yêu cầu trình độ tiếng Anh tối thiểu	Yêu cầu về thời điểm muộn nhất có chứng chỉ ngoại ngữ
12.	Quản lý (liên kết với trường đại học Keuka, Hoa Kỳ)	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
13.	Quản trị khách sạn thể thao và du lịch (liên kết với Trường đại học Troy, Hoa Kỳ)	Chứng chỉ IELTS 5.5 hoặc TOEFL iBT 72	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế
14.	Kế toán – Tài chính (liên kết với Trường Đại học East London, Vương Quốc Anh)	Chứng chỉ B2 hoặc tương đương	Sau 01 năm học tập tại Trường Quốc tế

Ghi chú:

- Chứng chỉ tiếng Anh nêu ở trên phải được cấp bởi các tổ chức uy tín và được chấp nhận bởi Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Sinh viên không đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu theo thời gian quy định sẽ được xét học bổng khi đáp ứng điều kiện tiếng Anh theo yêu cầu.